TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **68 /2024 /HS- ST**
Ngày: **27/09/2024**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự và bà Trần Thị Lệ Dung
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 05/09/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXXST-HS ngày 13/09/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày: 04/5/2006; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; N sinh: Huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT và cư trú: Xóm B, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Bố đẻ: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; Mẹ đẻ: Vũ Thị V, sinh năm 1973. Hiện bố và mẹ là lao động tự do và trú tại xóm B, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Gia đình có 2 anh, em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh". (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Duy H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn V1, sinh năm 1959 (vắng mặt tại phiên tòa); bà Vũ Thị V sinh năm 1973 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 30/4/2024, Nguyễn Ngọc T bị Công an huyện K triệu tập để xác minh tố giác của quần chúng nhân dân. Quá trình làm việc với Cơ quan công an T đã tự giác khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng.

Quá trình điều tra xác định được như sau; bị cáo Nguyễn Ngọc T nảy sinh ý định đánh bạc trực tuyến. Chiều tối ngày 26/4/2024, tại nhà ở của mình, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X kết nối mạng, tải trên phần mềm "SUNWIN" không được cấp phép hoạt động ở Việt Nam. ứng dụng "Sun Muna", vào phần mềm "SUNWIN" đăng ký tài khoản đánh bạc với tên đăng nhập "Nom992", mật khẩu "123123vbn", tên hiển thị "minh9298" liên kết với tài khoản ngân hàng M 52343456789999 của mình để nạp, rút tiền từ tài khoản đánh bạc.

Sau đó theo phần mềm cung cấp, bị cáo T nạp số tiền 11.000.000VNĐ vào tài khoản ngân hàng Á số 39192037 của Nguyễn Bá T1, sinh năm 1999, trú tại Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Giá trị quy đổi 1VNĐ tương ứng với 1$ trong tài khoản đánh bạc, tỷ lệ trả thưởng là 98%. Nếu muốn rút tiền VNĐ, T sẽ chuyển tiền từ tài khoản đánh bạc sang tài khoản ngân hàng liên kết nêu trên. Việc nạp và rút tiền trên phầm mềm "SUNWIN" không mất phí.

Sau khi đăng ký tài khoản, khoảng 19 giờ 12 phút cùng ngày, T đăng nhập vào tài khoản, đánh bạc bằng hình thức "Tài xỉu". Quá trình đăng nhập từ hồi 19 giờ 12 phút 33 giây đến 19 giờ 15 phút 47 giây ngày 26/4/2024, T đặt cược tổng số 02 ván "T2 xỉu" với số tiền là 11.000.000VNĐ, kết quả T không thắng ván nào, thua toàn bộ số tiền đã đặt cược. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Ngọc T huy động vào việc đánh bạc trong phiên đăng nhập ngày 26/4/2024 là 11.000.000VNĐ.

Tại Công văn số 1212/PTTH&TTĐT ngày 14/5/2024 của Cục P và thông tin điện tử - Bộ T4 trả lời: *"Các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc qua mạng là hành vi bị nghiêm cấm theo pháp luật hiện hành. Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho các phần mềm liên quan đến ứng dụng "Sun Muna" và phần mềm "SUNWIN". Do vậy Cục P và thông tin điện tử không có các thông tin liên quan đến ứng dụng nêu trên."*

Tại Kết luận giám định số 647KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 22/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: *"Không tìm thấy dữ liệu hình ảnh; dữ liệu tin nhắn SMS, Z, M đã bị xóa trên điện thoại di động gửi giám định liên quan đến nội dung đánh bạc. Không tìm thấy dữ liệu lịch sử giao dịch cược, nạp, rút đã bị xóa trong tài khoản ứng dụng "Sun Muna" liên quan đến nội dung đánh bạc.*

Công an huyện K chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng để giải quyết cùng vụ án.

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 5/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Đánh bạc" theo điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút phần quyết định áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Các nội dung khác vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự:

+ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Đánh bạc".

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 24 đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

+ Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng sung quỹ Nhà nước.

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000[đ] án phí hình sự.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T nêu quan điểm: không có ý kiến phản đối về tội danh đối với bị cáo. Đề nghị xem xét bị cáo phạm tội khi chưa thành niên nhận thức pháp luật hạn chế, tại phiên tòa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; đề nghị Hội đồng xét xử xét xử phạt mức thấp nhất do kiểm sát viên đề xuất.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử phạt mức thấp nhất do kiểm sát viên đề xuất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của bị cáo Nguyễn Ngọc T:

[1.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi đánh bạc của mình dưới hình thức chơi trực tuyến trên phần mềm "SUNWIN" như Tòa án đã nêu tại phần nội dung vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bi cáo tài cơ quan điều tra.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T còn được chứng minh tại biên bản sự việc lập hồi 13 giờ 00 ngày 26/4/2024 tại xóm B, xã K, biên bản kiểm tra thông tin trong điện thoại lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 26/09/2024 tại trụ sở công an huyện K, sao kê tài liệu thanh toán qua hệ thống ngân hàng do ngân hàng M cung cấp và vật chứng thu giữ là chiếc điện thoại bị cáo giao nộp.

Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ hồi 19 giờ 12 phút 33 giây đến 19 giờ 15 phút 47 giây ngày 26/4/2024 tại xóm

B, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Ngọc T đã có hành vi đánh bạc trực tuyến trên điện thoại di động bằng hình thức "Tài xỉu" trên phần mềm "SUNWIN" với tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc là 11.000.000VNĐ.

Hành vi của Nguyễn Ngọc T đã phạm tội "Đánh bạc" thuộc trường hợp "*sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

"Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:……..

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;……..".

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, gây mất an ninh trật tự tại địa phương cần được xử lý nghiêm.

Bị cáo đủ năng lực và nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật; song để hưởng lợi từ việc làm trái pháp luật đó bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tặng nặng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu có nhân thân tốt là cháu người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về loại hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng do cố ý, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo; Tuy nhiên theo quy định của pháp luật đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật được áp dụng quy định hình phạt tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định; Xét thấy nhân thân từ trước cho đến khi xét xử sơ thẩm chưa vi phạm pháp luật lần nào, hậu quả của hành vi phạm tội không lớn, có nơi cư trú rõ ràng; đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục và

cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội; đề xuất của kiểm sát viên tại phiên tòa về loại hình phạt là phù hợp.

[3] Đối với các đối tượng điều hành, tổ chức hoạt động đánh bạc trên phần mềm "SUNWIN" Công an huyện K qua điều tra do máy chủ đặt ở nước ngoài, không có tên trong danh sách phần mềm được quản lý tại Việt Nam nên không xác định được người điều hành, tổ chức hoạt động đánh bạc nên không xử lý được các đối tượng này.

[4] Đối với tài khoản ngân hàng Á số 39192037 mang tên chủ tài khoản Nguyễn Bá T1, sinh năm 1999, trú tại Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh do phần mềm cung cấp để bị cáo T chuyển số tiền 11.000.000VNĐ nạp để đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã tiến hành xác minh nhưng không tìm thấy người có thông tin trên. Do đó không đủ cơ sở để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng đây là công cụ bị cáo đã sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 65, Điều 90, 91, 98, 101 và Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng kể từ ngày tuyên án 27/9/2024.

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại Iphone Xs màu trắng.

4. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000^{đ} án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thế Anh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

K, ngày tháng 01 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi: giờ phút, ngày 19 tháng 01 năm 2024. Tại: Phòng nghị án của TAND huyện K

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông Phạm Thế A
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trần Văn N1 và bà Đào Thị Thanh T3

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 19/12/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh N2, sinh năm 1975

Nơi cư trú: phố P, thị trấn P, huyện K, Ninh Bình

Bị đưa ra xét xử về tội "Đánh bạc"

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa , các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

+ Căn cứ: khoản 1 và 3 Điều 321; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 BLHS.

+ Căn cứ: Điều 106, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Biểu quyết 3/3 nhất trí

2. Về tội danh và mức hình phạt:

+ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh N2 phạm tội "Đánh bạc".

+ Phạt bị cáo Nguyễn Minh N2 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành.

+ Phạt bị bổ sung bị cáo Nguyễn Minh N2 10.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Biểu quyết 3/3 nhất trí

3. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

5. Các vấn đề khác

- Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người liên quan.
- Giải thích quyền nghĩa vụ thi hành án.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

Biên bản kết thúc hồi …… giờ……phút….. ngày 20 tháng 12 năm 2023

Biên bản nghị án đã đọc lại cho tất cả các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HĐXX **T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nghi **Đào Thị Thanh Thơm** **Phạm Thế Anh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu VP.

Phạm Thế Anh